

KẾ HOẠCH

Triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 trên địa bàn phường Buôn Ma Thuột

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW;

Thực hiện Công văn số 420/UBND-KGVX ngày 09/01/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về triển khai Thông báo số 03-TB/BCĐ của Ban Chỉ đạo tỉnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh;

UBND phường Buôn Ma Thuột ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

1.1 Mục tiêu chung

Năm 2026 là năm tăng tốc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, các nhiệm vụ Ban Chỉ đạo Trung ương, tỉnh giao. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, tập trung, thống nhất, kịp thời, hiệu quả đối với việc huy động và phát huy tối đa hiệu quả sử dụng các nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đóng góp thiết thực, đo lường được vào mục tiêu tăng trưởng kinh tế đạt 10% trở lên.

Tạo chuyển biến rõ rệt về chuyển đổi số liên thông, đồng bộ trong toàn hệ thống chính trị và chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm.

Thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo hướng gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu - ứng dụng - thị trường; phát huy hiệu quả hợp tác Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp; phát triển đô thị thông minh.

Tạo bước đột phá thực sự trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đưa các lĩnh vực này trở thành động lực chính cho sự phát triển nhanh và bền vững.

1.2. Mục tiêu cụ thể

(1) Chỉ tiêu kết quả, đóng góp tăng trưởng. Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP năm 2026 ước phân đầu đạt 14%.

(2) Về hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách.

Rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung những cơ chế chính sách chưa được giải quyết ở những văn bản đã ban hành để tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách cho KHCN, ĐMST, CDS. Trong đó, bảo đảm các quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền gắn với nền tảng số, dữ liệu để thống nhất, thông suốt.

Đẩy mạnh hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu; thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, trợ lý ảo và các công nghệ hỗ trợ ra quyết định, bảo đảm an toàn, an ninh và tuân thủ quy định.

(3) Về chuyển đổi số

- Về hạ tầng số. Mở rộng phủ sóng 5G phân đầu đạt 95% dân số. Nâng cấp máy tính đáp ứng cấu hình tốt để giải quyết công việc trên môi trường điện tử.

- Về số hóa, dữ liệu, nền tảng số.

Triển khai, vận hành hiệu quả các nền tảng số quốc gia và nền tảng số dùng chung trên địa bàn tỉnh, bảo đảm thống nhất, liên thông và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Bảo đảm 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường điện tử (*trừ hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước*) và sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ (*dùng cho cá nhân, tổ chức*) để giải quyết công việc.

Kết nối, liên thông các hệ thống thông tin phục vụ hoạt động và chỉ đạo, điều hành (*hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc, hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống họp trực tuyến...*) của các khối cơ quan Đảng, HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

100% các quy trình lõi trong 4 khối cơ quan của hệ thống chính trị được số.

100% hồ sơ, tài liệu công việc phát sinh mới được tạo lập và xử lý trên môi trường điện tử; hoàn thành số hoá tài liệu lưu trữ.

- Về thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến.

Tỷ lệ TTHC cung cấp DVC trực tuyến đạt 100% và Tỷ lệ TTHC cung cấp DVC trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC đạt tối thiểu 70%.

Tối thiểu 90% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính phần đầu đạt 95%. Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa đạt 95%.

100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh; 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch.

100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

Duy trì tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt 95%.

- Về nhân lực và năng lực thực thi công vụ trên môi trường số. Bảo đảm nhân lực chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị theo quy định; 100% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản gắn với vị trí việc làm; vận hành hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công và bộ phận một cửa bảo đảm phục vụ liên tục, không gián đoạn.

- Chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực, doanh nghiệp. Tập trung chỉ đạo chuyển đổi số thực chất đối với các ngành, lĩnh vực; ưu tiên thương mại và phân phối; du lịch. Thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ; phát triển quản trị số, sản xuất thông minh, logistics thông minh; tăng cường liên kết doanh nghiệp với viện nghiên cứu, trường đại học để đổi mới công nghệ.

(3) Về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Đổi mới cơ chế đặt hàng và đưa kết quả vào sử dụng thực tế. 100% nhiệm vụ khoa học và công nghệ có kế hoạch ứng dụng kết quả nghiên cứu, xác định rõ đối tượng, phạm vi áp dụng, hiệu quả dự kiến và lộ trình triển khai; có chỉ tiêu đánh giá và cơ chế theo dõi sau nghiệm thu, làm cơ sở nhân rộng, chuyển giao và từng bước thương mại hóa kết quả nghiên cứu.

- Nghiên cứu, lựa chọn từ 3-5 vấn đề lớn để tập trung giải quyết thúc đẩy phát triển KHCN, ĐMST, CDS trong phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực. Mỗi vấn đề phải có: (i) bài toán; (ii) sản phẩm đầu ra; (iii) chỉ tiêu đo lường; (iv) đơn vị tiếp nhận/ứng dụng; (v) mốc hoàn thành theo quý.

- Phát triển doanh nghiệp công nghệ và chuỗi cung ứng trong nước. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm; tổ chức các hoạt động kết nối cung - cầu nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ, tăng cường liên kết vùng và phát triển chuỗi cung ứng.

- Số hóa, minh bạch hóa quản trị nhiệm vụ khoa học, công nghệ. Thực hiện minh bạch hóa thông tin nhiệm vụ trên môi trường số theo quy định. Trong năm 2026, 100% nhiệm vụ thực hiện số hóa được công khai các thông tin cơ bản (*tên nhiệm vụ*,

mục tiêu, chủ nhiệm, cơ quan chủ trì, thời gian, kinh phí được duyệt, kết quả nghiệm thu).

(4) Về theo dõi, giám sát và đánh giá. Bảo đảm 100% nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo được theo dõi, giám sát, đánh giá trên Hệ thống; số liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành được cập nhật kịp thời, khách quan, có đối chiếu, kiểm chứng.

2. Yêu cầu

Năm 2026 là năm “Hành động đột phá và lan tỏa kết quả”. Mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương cần chuyển từ cách làm theo kế hoạch sang cách làm theo mục tiêu sản phẩm, từ báo cáo tiến độ sang báo cáo hiệu quả, từ việc “có làm” sang việc “làm đến nơi đến chốn” để có kết quả cuối cùng.

Việc chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện cần đảm bảo tính thống nhất, toàn diện, đồng bộ, liên tục các nhiệm vụ, giải pháp.

Đảm bảo tính khả thi, thiết thực, tránh hình thức; mọi kết quả phải đo lường được bằng số liệu cụ thể.

Xác định rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ và rõ hiệu quả.

Gắn trách nhiệm người đứng đầu với tiến độ và kết quả; đưa kết quả thực hiện vào tiêu chí đánh giá, thi đua, khen thưởng và xử lý trách nhiệm khi chậm trễ. Kiên quyết phòng, chống lãng phí; kiểm soát hiệu quả đầu tư ngay từ khâu chủ trương, danh mục nhiệm vụ và phân bổ nguồn lực.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hoàn thiện thể chế

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt của UBND phường trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành; kịp thời cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ của Trung ương, của tỉnh và phường thành chương trình, kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của phường Buôn Ma Thuột.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; kịp thời điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp cho phù hợp với thực tiễn; bảo đảm việc triển khai khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được thực hiện đồng bộ, hiệu quả, không hình thức, không phong trào.

2. Phát triển khoa học và công nghệ

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ trong quản lý nhà nước, cải cách hành chính và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; khuyến khích các sáng kiến, giải pháp cải tiến quy trình công tác, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền.

- Tăng cường phối hợp với các cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu, doanh nghiệp khoa học - công nghệ trên địa bàn phường trong việc chuyển giao, ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất, kinh doanh và đời sống Nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học - công nghệ; hình thành thói quen làm việc khoa học, chuyên nghiệp trong đội ngũ cán bộ, công chức.

3. Thúc đẩy đổi mới sáng tạo

- Xây dựng môi trường làm việc khuyến khích đổi mới, sáng tạo; phát động phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo trong quản lý và phục vụ Nhân dân”, gắn với cải cách hành chính và chuyển đổi số.

- Khuyến khích cán bộ, công chức, người lao động đề xuất sáng kiến, giải pháp cải tiến quy trình giải quyết công việc; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động đổi mới sáng tạo.

- Hỗ trợ các hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ, hợp tác xã tiếp cận các mô hình kinh doanh mới, giải pháp công nghệ tiên tiến nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và năng lực cạnh tranh.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện

- Tiếp tục phát triển chính quyền số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành; thực hiện xử lý hồ sơ, công việc trên môi trường điện tử; tăng cường cung cấp, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao.

- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; xây dựng kho dữ liệu điện tử dùng chung của phường; tăng cường khai thác, tái sử dụng dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số; hỗ trợ người dân, doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, các nền tảng số trong sản xuất, kinh doanh và đời sống.

- Triển khai các mô hình “Gia đình số”, “Công dân số”, “Chợ số”, “Mỗi người dân - một danh tính số”; phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các tổ dân phố.

5. Phát triển dữ liệu số và hạ tầng số

- Hoàn thiện, làm giàu và làm sạch các cơ sở dữ liệu chuyên ngành tại phường; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các bộ phận chuyên môn; xây dựng nền tảng dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và cung cấp dịch vụ công.

- Phối hợp đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống mạng, trang thiết bị kỹ thuật; bảo đảm hạ tầng số hoạt động ổn định, an toàn, thông suốt.

6. Phát triển nguồn nhân lực số

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho toàn thể cán bộ, công chức; từng bước hình thành đội ngũ cán bộ nòng cốt về chuyển đổi số tại phường.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong phổ cập kỹ năng số cho Nhân dân, nhất là người cao tuổi, người lao động, hộ kinh doanh nhỏ.

7. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; tăng cường công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý các nguy cơ mất an toàn thông tin.

- Phối hợp chặt chẽ với Công an phường trong công tác bảo đảm an ninh mạng; đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ và Nhân dân về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin trên không gian mạng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND phường tổ chức triển khai Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện.

- Tham mưu UBND phường kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của phường; hướng dẫn hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Chủ trì công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức và Nhân dân.

- Phối hợp quản lý, vận hành, bảo trì hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, các nền tảng số dùng chung; triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh xã hội.

- Định kỳ hàng quý tham mưu UBND phường sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Văn phòng HĐND và UBND phường

- Chủ trì thực hiện số hóa hồ sơ, dữ liệu hộ tịch; cập nhật, quản lý và khai thác dữ liệu điện tử phục vụ công tác quản lý.

- Phối hợp nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường số; tăng tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến.

- Đề xuất kinh phí thực hiện chỉnh lý hồ sơ hộ tịch đang lưu trữ tại địa phương, thực hiện số hoá lịch sử hộ tịch (Bộ Tư pháp đã ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số Ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Ban hành kèm theo Quyết định số 938/QĐ-BTP ngày 10/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

3. Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị: Trên cơ sở các nội dung Kế hoạch, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và khả năng cân đối ngân sách thực tế, tham mưu UBND phường xem xét bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

4. Trung tâm Phục vụ Hành chính công:

Là đầu mối triển khai, vận hành hệ thống giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), dịch vụ công toàn trình trên địa bàn phường; tổng hợp, báo cáo kết quả giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công toàn trình trên địa bàn phường theo quy định; Tổ chức công khai kịp thời, đầy đủ danh mục, nội dung thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; đồng thời hỗ trợ tổ chức, cá nhân gặp khó khăn trong việc tiếp cận thông tin công khai trên các phương tiện điện tử; Tăng cường hướng dẫn người dân triển khai thanh toán trực tuyến các hồ sơ có phí, lệ phí.

5. Công an phường

Tiếp tục rà soát dữ liệu dân cư trên ứng dụng VNeID đảm bảo đúng, đủ, sạch, sống; Tập trung các nhiệm vụ xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VneID; đăng ký chữ ký số cho người dân qua VneID; Thực hiện phương án để các tổ chức định danh và xác thực điện tử thực hiện việc kinh doanh dịch vụ định danh và xác thực điện tử cho các lĩnh vực của đời sống, xã hội đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh trên nền tảng định danh và xác thực điện tử; Tiếp nhận xử lý các hồ sơ đăng ký thường trú, tạm trú, tạm vắng, lưu trú qua cổng dịch vụ công trực tuyến quốc gia trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Tiếp tục rà soát, cập nhật, chỉnh sửa thông tin công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”. Tiếp tục thu nhận hồ sơ cấp Căn cước và hồ sơ định danh điện tử VNeID cho 100% công dân từ đủ 06 tuổi trở lên đủ điều kiện trên địa bàn phường.

6. Các phòng chuyên môn, các trung tâm, cơ sở giáo dục, trạm Y tế

- Thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo chức năng, lĩnh vực phụ trách.

- Phối hợp chặt chẽ trong tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND phường.

7. Trưởng các Tổ dân phố, Trưởng Buôn

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng nội dung Kế hoạch; vận động Nhân dân tích cực tham gia chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo tại địa phương.

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong hỗ trợ người dân tiếp cận các dịch vụ số. Triển khai các mô hình “Gia đình số”, “Công dân số”, “Chợ số”, “Mỗi người dân - một danh tính số”.

Trên đây là Kế hoạch triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 trên địa bàn phường Buôn Ma Thuật. Yêu cầu các bộ phận chuyên môn, các tổ dân phố, các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện; thường xuyên báo cáo kết quả để UBND phường theo dõi, chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Khoa học – Công nghệ;
- TT Đảng uỷ- TT HĐND phường;
- Chủ tịch UBND phường;
- Các phòng chuyên môn phường;
- Trung tâm phục vụ HCC phường;
- Các Trường học trên địa bàn phường;
- Các Trạm Y tế phường;
- Lưu: VT, VHXX (Yến).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Chí